|  |  |
| --- | --- |
| **KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC--------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 1038/QĐ-KTNN | *Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

BAN HÀNH QUY CHẾ XÉT CHỌN, TUYỂN CHỌN VÀ NGHIỆM THU ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

**TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước ngày 24 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước ngày 16 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ;*

 *Căn cứ Quyết định số 220/QĐ-KTNN ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quy chế soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý của Kiểm toán nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế xét chọn, tuyển chọn và nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học của Kiểm toán nhà nước”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng khoa học Kiểm toán nhà nước, Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Lãnh đạo KTNN;- Đảng ủy KTNN;- Công đoàn KTNN;- Đoàn Thanh niên CSHCM KTNN;- Các đơn vị trực thuộc KTNN;- Lưu VT, Văn phòng HĐKH. | **TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC****Ngô Văn Tuấn** |

**QUY CHẾ**

XÉT CHỌN, TUYỂN CHỌN, NGHIỆM THU ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1038/QĐ-KTNN ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế xét chọn, tuyển chọn và nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học (NCKH) của Kiểm toán nhà nước (sau đây gọi là Quy chế) quy định những nguyên tắc, quy trình tổ chức xét chọn, tuyển chọn; đánh giá nghiệm thu các đề tài nghiên cứu khoa học của Kiểm toán nhà nước (KTNN).

2. Đối tượng áp dụng

a) Các đơn vị trực thuộc KTNN;

b) Các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và thực hiện đề tài NCKH của KTNN.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. *Tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học* là việc lựa chọn tổ chức, cá nhân có năng lực và kinh nghiệm phù hợp nhất để thực hiện nhiệm vụ khoa học theo đặt hàng của Tổng Kiểm toán nhà nước thông qua việc xem xét, đánh giá các hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn.

2. *Xét chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học* là việc căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, năng lực, điều kiện, kinh nghiệm và chuyên môn để xem xét, giao tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học của Kiểm toán nhà nước.

3. *Giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học* là việc chỉ định tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, điều kiện và chuyên môn phù hợp để thực hiện nhiệm vụ khoa học của Kiểm toán nhà nước.

**Chương II**

**XÁC ĐỊNH DANH MỤC ĐỀ TÀI NCKH**

**Điều 3. Đề xuất danh mục đề tài NCKH**

1. Sau khi có công văn hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán rà soát, nghiên cứu, dự thảo định hướng hoạt động khoa học cho năm kế hoạch gửi lấy ý kiến thành viên Hội đồng khoa học KTNN trước khi báo cáo, xin ý kiến các Phó Tổng Kiểm toán nhà nước. Trên cơ sở ý kiến của thành viên Hội đồng khoa học KTNN và các Phó Tổng Kiểm toán nhà nước, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán tổng hợp, báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét, quyết định.

2. Căn cứ định hướng hoạt động khoa học cho năm kế hoạch đã được Tổng Kiểm toán nhà nước phê duyệt, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán gửi công văn tới các tới các đơn vị trực thuộc KTNN và các tổ chức, cá nhân có liên quan đề xuất tên đề tài NCKH cấp Bộ, cấp Cơ sở (PHỤ LỤC 01, PHỤ LỤC 02).

3. Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán tổng hợp và gửi danh mục đề tài NCKH do các tổ chức, cá nhân đề xuất cho các thành viên Hội đồng khoa học KTNN xin ý kiến; tổng hợp, báo cáo Thường trực Hội đồng khoa học KTNN.

4. Thường trực Hội đồng khoa học KTNN họp về danh mục đề tài NCKH do tổ chức, cá nhân đề xuất; cho ý kiến định hướng về các đề tài NCKH đưa vào danh mục nghiên cứu.

Căn cứ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Chính phủ, nhu cầu thực tiễn từ hoạt động quản lý và hoạt động chuyên môn của KTNN, Thường trực Hội đồng khoa học chủ động đề xuất đặt hàng các đề tài NCKH cần thiết để tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện.

**Điều 4. Hội đồng tư vấn, xác định nhiệm vụ NCKH**

1. Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán tổng hợp ý kiến của Thường trực Hội đồng khoa học KTNN, báo cáo Chủ tịch Hội đồng khoa học KTNN xin ý kiến chỉ đạo và thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ NCKH.

2. Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ NCKH có 5 đến 7 thành viên, trong đó có 01 Chủ tịch và 01 thư ký. Thành phần Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ NCKH do Chủ tịch Hội đồng khoa học KTNN quyết định.

3. Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ NCKH rà soát danh mục đề tài các năm, xem xét tính cấp thiết của các đề tài do tổ chức, cá nhân đề xuất và các đề tài do Thường trực HĐKH đặt hàng để xác định danh mục đề tài NCKH đưa vào Kế hoạch NCKH của KTNN, kiến nghị phương thức thực hiện đề tài (tuyển chọn, hoặc xét chọn) theo quy định, báo cáo bằng văn bản về Văn phòng Hội đồng khoa học KTNN. Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ NCKH tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 5. Xác định danh mục đề tài NCKH**

1. Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ NCKH, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán tổng hợp, hoàn thiện danh mục đề tài NCKH của KTNN trong năm kế hoạch trình Chủ tịch Hội đồng khoa học KTNN cho ý kiến.

2. Chủ tịch Hội đồng khoa học KTNN phê duyệt đề tài NCKH cấp Bộ, cấp Cơ sở trình Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét quyết định trước khi đưa vào Kế hoạch NCKH của KTNN trong năm kế hoạch. Các đề tài NCKH có thể được điều chỉnh, bổ sung trong trường hợp cần thiết và phải được sự đồng ý của Tổng Kiểm toán nhà nước.

3. Căn cứ ý kiến của Tổng Kiểm toán nhà nước, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán xây dựng Kế hoạch hoạt động NCKH năm của KTNN trình Tổng Kiểm toán nhà nước ký gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, nội dung của kế hoạch bao gồm:

a) Phần I: Tổng kết, đánh giá hoạt động NCKH của KTNN thực hiện trong năm;

b) Phần II: Kế hoạch hoạt động NCKH của KTNN năm kế hoạch, bao gồm:

- Danh mục các đề tài NCKH của năm kế hoạch;

- Những kết quả cần đạt được;

- Thời gian thực hiện, thời gian bắt đầu và kết thúc;

- Cấp quản lý đề tài NCKH;

- Dự kiến kinh phí và nguồn kinh phí để thực hiện các đề tài NCKH.

4. Sau khi Kế hoạch hoạt động NCKH được Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán căn cứ vào nội dung và khối lượng công việc, yêu cầu thực tiễn của công tác NCKH để lập phương án triển khai xét chọn, tuyển chọn, dự kiến kinh phí thực hiện các đề tài NCKH. Phương án được thông qua Hội đồng khoa học KTNN để thảo luận góp ý kiến.

**Chương III**

**XÉT CHỌN, TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI NCKH**

**Mục 1: NGUYÊN TẮC CHUNG**

**Điều 6. Tiêu chuẩn đối với tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm đề tài NCKH**

1. Tổ chức chủ trì phải có tư cách pháp nhân, có chức năng hoạt động phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của đề tài NCKH, đủ điều kiện về nhân lực, thiết bị và cơ sở vật chất cho việc thực hiện đề tài KHCN đạt hiệu quả.

2. Cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm đề tài NCKH phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

a) Có chuyên môn đào tạo phù hợp, trình độ đại học trở lên và đang hoạt động trong cùng chuyên ngành khoa học với đề tài NCKH trong 5 năm gần đây, tính đến thời điểm nộp hồ sơ;

b) Là người đề xuất ý tưởng chính và chủ trì tổ chức xây dựng đề cương, thuyết minh đề tài NCKH;

c) Có đủ năng lực trực tiếp tổ chức thực hiện và cam kết bố trí đủ thời gian để chủ trì thực hiện công việc nghiên cứu của đề tài NCKH.

**Điều 7. Phương thức giao thực hiện đề tài NCKH**

1. Tổ chức, cá nhân được giao trực tiếp thực hiện đề tài NCKH đối với một trong các trường hợp sau đây:

a) Đề tài NCKH thuộc bí mật quốc gia, đặc thù phục vụ an ninh, quốc phòng có liên quan đến lĩnh vực quản lý của KTNN;

b) Đề tài NCKH đột xuất;

c) Đề tài NCKH chỉ có một tổ chức khoa học và công nghệ có đủ điều kiện về nhân lực, chuyên môn, trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ đó. Tổng Kiểm toán nhà nước quyết định giao nhiệm vụ NCKH quy định tại khoản 1 Điều này.

2. Ngoài các nhiệm vụ NCKH quy định tại khoản 1 Điều này, việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài NCKH đều phải thông qua xét chọn, tuyển chọn theo quy định tại Chương III của Quy chế này.

**Mục 2: XÉT CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI NCKH**

**Điều 8. Xét chọn tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài NCKH**

1. Trên cơ sở Phiếu đăng ký thực hiện đề tài NCKH của các tổ chức, cá nhân và ý kiến của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ NCKH, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán tổng hợp, trình Chủ tịch Hội đồng khoa học KTNN phê duyệt danh sách tổ chức, cá nhân được xét chọn thực hiện đề tài NCKH.

2. Trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng khoa học KTNN phê duyệt danh sách tổ chức, cá nhân được xét chọn thực hiện đề tài NCKH, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán có trách nhiệm gửi thông báo đến tổ chức, cá nhân được xét chọn thực hiện đề tài NCKH chuẩn bị hồ sơ xét chọn để thẩm định đề cương, thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện đề tài NCKH.

3. Trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo, các tổ chức, cá nhân được xét chọn thực hiện đề tài NCKH có trách nhiệm nộp hồ sơ xét chọn về Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.

4. Hồ sơ xét chọn gồm những văn bản, tài liệu dưới đây:

a) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện đề tài NCKH (PHỤ LỤC 03);

b) Đề cương đề tài NCKH (PHỤ LỤC 04);

c) Thuyết minh đề tài NCKH (PHỤ LỤC 05);

d) Lý lịch khoa học của các thành viên tham gia đề tài NCKH (PHỤ LỤC 06).

5. Hồ sơ xét chọn bao gồm: một (01) bộ Hồ sơ gốc và chín (09) bản sao bộ Hồ sơ gốc.

6. Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ xét chọn theo quy định và chuẩn bị cho công tác thẩm định đề cương, thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện đề tài NCKH.

**Điều 9. Tổ chức thẩm định đề cương, thuyết minh đề tài NCKH**

1. Tổng Kiểm toán nhà nước quyết định thành lập Tổ thẩm định đề cương, thuyết minh đề tài NCKH cấp Bộ.

2. Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán quyết định thành lập Tổ thẩm định đề cương, thuyết minh đề tài NCKH cấp cơ sở.

3. Thành phần Tổ thẩm định đề cương, thuyết minh đề tài NCKH gồm:

a) Thành viên Hội đồng khoa học KTNN;

b) Đại diện các Tổ chuyên môn của Hội đồng khoa học KTNN;

c) Đại diện Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán;

Tuỳ theo quy mô và tính chất của đề tài NCKH, thành phần Tổ thẩm định đề cương, thuyết minh đề tài NCKH có thể gồm các cán bộ, công chức, viên chức của KTNN và các chuyên gia ngoài ngành KTNN cùng tham gia.

4. Phiên họp được tiến hành khi có mặt ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên của Tổ thẩm định, trong đó có Chủ tịch, Thư ký.

5. Kết quả họp Tổ thẩm định đề cương, thuyết minh đề tài NCKH thể hiện bằng Biên bản họp Tổ thẩm định (PHỤ LỤC 07) và các ý kiến nhận xét của thành viên Tổ thẩm định đề cương, thuyết minh đề tài NCKH (PHỤ LỤC 08).

**Mục 3: TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI NCKH**

**Điều 10. Thông báo về việc tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH**

Trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt Danh mục đề tài NCKH đưa vào kế hoạch NCKH, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản đến các cá nhân và tổ chức trong và ngoài KTNN về việc đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH, công khai trên Trang thông tin điện tử của Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.

Trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày công bố thông tin, các tổ chức, cá nhân đăng ký tuyển chọn có trách nhiệm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH về Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán để chuẩn bị cho công tác tuyển chọn.

**Điều 11. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH**

1. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH (sau đây gọi tắt là Hồ sơ) bao gồm: một (01) bộ hồ sơ gốc và 10 bản sao bộ hồ sơ gốc, được đóng gói trong túi hồ sơ có niêm phong và bên ngoài ghi rõ như sau:

a) Tên đề tài NCKH đăng ký tham gia tuyển chọn.

b) Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH.

c) Họ tên của cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện (làm chủ nhiệm) đề tài NCKH, và danh sách những người tham gia thực hiện.

d) Danh mục tài liệu, văn bản có trong hồ sơ.

2. Bộ hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH gồm các nội dung sau:

a) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện đề tài NCKH (PHỤ LỤC 03);

b) Đề cương đề tài NCKH (PHỤ LỤC 04);

c) Thuyết minh đề tài NCKH (PHỤ LỤC 05);

d) Lý lịch khoa học của các thành viên tham gia đề tài NCKH (PHỤ LỤC 06);

đ) Đối với các tổ chức không thuộc Kiểm toán nhà nước, cần bổ sung thêm:

+ Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn đề tài NCKH;

+ Điều lệ hoạt động của tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH (nếu có);

+ Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH;

+ Báo cáo tài chính của 02 đến 03 năm gần nhất của tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định.

e) Tài liệu liên quan khác, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ hoặc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán cần làm rõ thông tin trong quá trình xét chọn, tuyển chọn.

3. Hồ sơ gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp về Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế - Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.

4. Hồ sơ phải được nộp đúng hạn theo thông báo, ngày chứng thực nhận hồ sơ là ngày ghi ở dấu Bưu điện Hà Nội (trường hợp gửi qua Bưu điện) hoặc dấu “đến” của Văn thư Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.

**Điều 12. Rút Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH**

Trong thời gian quy định nộp Hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH có quyền rút Hồ sơ đã nộp để thay bằng Hồ sơ mới hoặc bổ sung Hồ sơ đã nộp. Việc thay Hồ sơ mới và bổ sung Hồ sơ phải hoàn tất trước thời hạn nộp hồ sơ theo thông báo; văn bản bổ sung là bộ phận cấu thành của Hồ sơ.

**Điều 13. Mở hồ sơ**

1. Kết thúc thời hạn nhận hồ sơ, trong thời hạn 10 ngày làm việc, Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán quyết định thành lập Tổ mở hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH để tiến hành mở, kiểm tra và xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ.

2. Thành phần tham gia Tổ mở hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn gồm:

a) Lãnh đạo Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán;

b) Đại diện Văn phòng Hội đồng khoa học KTNN;

c) Đại diện tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn (nếu cần thiết).

3. Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ được chuẩn bị theo đúng các biểu mẫu và đáp ứng được các yêu cầu tại Điều 11 của Quy chế này.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc mở, kiểm tra và xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ, thể hiện bằng Biên bản mở hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn (PHỤ LỤC 09), Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán thông báo cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đối với hồ sơ không hợp lệ.

**Điều 14. Nhóm tiêu chí và thang điểm đánh giá hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH**

Việc đánh giá các hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH do Hội đồng tuyển chọn thực hiện thông qua phương pháp chấm điểm (tổng số điểm là 100 điểm) theo các nhóm tiêu chí và thang điểm cụ thể như sau:

1. Nhóm tiêu chí về mục tiêu và đối tượng, phạm vi nghiên cứu của đề tài, tối đa 10 điểm, có 02 tiêu chí:

- Tính hợp lý, rõ ràng của mục tiêu nghiên cứu, tối đa 5 điểm;

- Tính chính xác, cụ thể của đối tượng, phạm vi nghiên cứu, tối đa 5 điểm.

2. Nhóm tiêu chí về tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài, tối đa 15 điểm, có 2 tiêu chí:

- Mô tả, phân tích, đánh giá đầy đủ và rõ ràng mức độ thành công và hạn chế của các công trình nghiên cứu có liên quan, tối đa 7 điểm;

- Luận giải về sự cần thiết, tính cấp bách, ý nghĩa lý luận và thực tiễn mới của đề tài, tối đa 8 điểm.

3. Nhóm tiêu chí về xác định nội dung, phương án tổ chức thực hiện đề tài, tối đa 50 điểm, có 4 tiêu chí:

- Tính đầy đủ, rõ ràng của các nội dung nghiên cứu để đạt được mục tiêu đề ra, tối đa 20 điểm;

- Tính hệ thống, lôgic của các nội dung nghiên cứu, tối đa 10 điểm;

- Cách tiếp cận đề tài và phương pháp nghiên cứu rõ ràng, thích hợp với đối tượng nghiên cứu, tối đa 10 điểm;

- Tính hợp lý, khả thi của phương án tổ chức các hoạt động nghiên cứu và kế hoạch thực hiện của đề tài, tối đa 10 điểm.

4. Nhóm tiêu chí sản phẩm, lợi ích của đề tài, tối đa 10 điểm, có 2 tiêu chí:

- Các sản phẩm rõ ràng, đầy đủ, phù hợp với mục tiêu và nội dung nghiên cứu của đề tài, tối đa 5 điểm;

- Lợi ích của đề tài đối với việc đóng góp xây dựng chủ trương, hoàn thiện chính sách, xây dựng pháp luật, tối đa 5 điểm.

5. Nhóm tiêu chí về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài, tối đa 15 điểm, có 3 tiêu chí:

- Năng lực, uy tín về trình độ chuyên môn của chủ nhiệm đề tài, tối đa 5 điểm;

- Năng lực của các cá nhân tham gia thực hiện chính đề tài, tối đa 5 điểm;

- Sự phù hợp giữa chức năng, nhiệm vụ của đơn vị thực hiện đề tài với lĩnh vực nghiên cứu của đề tài tuyển chọn, tối đa 5 điểm.

**Điều 15. Hội đồng tuyển chọn**

1. Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán trình Tổng Kiểm toán nhà nước thành lập các Hội đồng tuyển chọn để thực hiện việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài NCKH.

2. Hội đồng tuyển chọn có 07 hoặc 09 thành viên, trong đó có 01 Chủ tịch, 01 thư ký và các thành viên:

a) Thành viên Hội đồng tuyển chọn là các chuyên gia, nhà quản lý, nhà khoa học có uy tín, khách quan, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, am hiểu sâu về lĩnh vực khoa học và công nghệ của đề tài, đại diện đơn vị dự kiến sử dụng kết quả nghiên cứu;

b) Những cá nhân có hồ sơ đăng ký chủ nhiệm hoặc tham gia thực hiện đề tài NCKH đang được tuyển chọn không được tham gia Hội đồng tuyển chọn.

3. Phiên họp Hội đồng tuyển chọn được tiến hành khi có mặt ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên của Hội đồng, trong đó có Chủ tịch và Thư ký.

4. Trách nhiệm của các thành viên Hội đồng tuyển chọn:

a) Tham gia với tư cách cá nhân và không đại diện cho bất cứ tổ chức nào khi xem xét, đánh giá hồ sơ xét chọn, tuyển chọn;

b) Tuân thủ đúng các quy định của Quy chế này; bảo đảm đánh giá trung thực, khách quan, chính xác và công bằng;

c) Chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả đánh giá của mình và trách nhiệm tập thể về kết luận chung của Hội đồng xét chọn, tuyển chọn;

d) Giữ bí mật về các thông tin liên quan đến quá trình tuyển chọn.

5. Trình tự, nội dung và kết quả làm việc Hội đồng tuyển chọn:

a) Hội đồng tuyển chọn thảo luận thống nhất nguyên tắc, quy trình và cách chấm điểm theo các tiêu chí đánh giá hồ sơ quy định tại Điều 14 của Quy chế này;

b) Tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn trình bày tóm tắt đề cương, thuyết minh trước Hội đồng tuyển chọn, trả lời các câu hỏi của các thành viên (nếu có) và không được tham dự phiên họp thảo luận của Hội đồng tuyển chọn.

c) Hội đồng tuyển chọn tiến hành đánh giá các hồ sơ tham gia tuyển chọn:

- Từng thành viên trình bày ý kiến nhận xét, đánh giá của mình đối với từng hồ sơ;

- Thư ký đọc ý kiến nhận xét, đánh giá bằng văn bản của thành viên vắng mặt (nếu có) để Hội đồng tuyển chọn nghiên cứu, tham khảo;

- Hội đồng tuyển chọn thảo luận, đánh giá từng hồ sơ tham gia tuyển chọn.

d) Chấm điểm hồ sơ tham gia tuyển chọn:

- Các thành viên chấm điểm độc lập từng hồ sơ theo Phiếu đánh giá;

- Tổ trưởng cử Ban kiểm phiếu gồm ba (03) thành viên (trong đó có một Trưởng ban);

- Phiếu hợp lệ là phiếu được thực hiện theo đúng chỉ dẫn ghi trên phiếu.

đ) Tổng hợp kết quả đánh giá tuyển chọn:

- Ban Kiểm phiếu tổng hợp và báo cáo Tổ trưởng kết quả kiểm phiếu;

- Hội đồng tuyển chọn xếp hạng các hồ sơ có tổng điểm trung bình đánh giá từ cao xuống thấp;

- Đối với các hồ sơ có tổng điểm trung bình bằng nhau thì điểm cao hơn của Tổ trưởng được ưu tiên để xếp hạng;

- Trường hợp các hồ sơ có tổng số điểm trung bình bằng nhau và điểm của Tổ trưởng đối với các hồ sơ này cũng bằng nhau thì Hội đồng tuyển chọn kiến nghị phương án lựa chọn;

- Nếu thành viên nào có tổng số điểm đánh giá chênh lệch từ 20% trở lên so với điểm đánh giá trung bình của các thành viên có mặt thì điểm đánh giá của thành viên này không được chấp nhận. Kết quả đánh giá Hồ sơ này chỉ dựa trên kết quả cho điểm của các thành viên còn lại của Hội đồng tuyển chọn.

e) Kiến nghị tổ chức, cá nhân trúng tuyển thực hiện đề tài và thông qua Biên bản về kết quả làm việc của Hội đồng tuyển chọn.

- Tổ chức, cá nhân được Hội đồng tuyển chọn đề nghị trúng tuyển là tổ chức, cá nhân có hồ sơ đáp ứng được các điều kiện sau đây:

+ Được xếp hạng với điểm cao nhất theo kết quả tại điểm đ, khoản 5, Điều này;

+ Có tổng số điểm trung bình đạt tối thiểu là 70/100 điểm.

- Hội đồng tuyển chọn tiến hành thẩm định Đề cương, thuyết minh, kiến nghị những điểm bổ sung, sửa đổi đối với từng nội dung trong Đề cương, Thuyết minh và nêu những điểm cần lưu ý để hoàn thiện Đề cương, Thuyết minh của tổ chức và cá nhân được Hội đồng tuyển chọn đề nghị trúng tuyển.

- Trong trường hợp không có hồ sơ nào trúng tuyển, Hội đồng tuyển chọn kiến nghị Văn phòng Hội đồng khoa học KTNN báo cáo Chủ tịch Hội đồng khoa học KTNN đề xuất phương án giải quyết cụ thể.

- Hội đồng tuyển chọn thông qua Biên bản họp Hội đồng tuyển chọn (PHỤ LỤC 10). Thư ký có trách nhiệm nộp đầy đủ hồ sơ gốc (kể cả hồ sơ trúng tuyển và hồ sơ không trúng tuyển) để lưu tại Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.

**Mục 4: PHÊ DUYỆT, CÔNG BỐ KẾT QUẢ XÉT CHỌN, TUYỂN CHỌN ĐỀ TÀI NCKH**

**Điều 16. Thẩm định dự toán kinh phí**

1. Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán có nhiệm vụ thẩm định nội dung kinh phí trong thuyết minh để làm căn cứ ký hợp đồng NCKH.

2. Tổ thẩm định dự toán kinh phí của đề tài NCKH (gọi tắt là Tổ thẩm định) do Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán thành lập. Thành phần gồm:

a) Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán chủ trì Tổ thẩm định;

b) Các thành viên gồm: Các cán bộ của Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán;

c) Số lượng thành viên tham gia Tổ thẩm định do Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán quyết định;

d) Tổ thẩm định có trách nhiệm hướng dẫn các cá nhân và đơn vị thực hiện đề tài NCKH hoàn thiện thuyết minh và dự toán kinh phí theo định mức quy định, gửi về Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán trước khi ký kết hợp đồng.

3. Kết quả thẩm định dự toán kinh phí của đề tài NCKH là cơ sở để Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán trình Tổng Kiểm toán nhà nước ký Quyết định phê duyệt danh mục đề tài và phân bổ kinh phí sự nghiệp khoa học.

**Điều 17. Công bố kết quả xét chọn, tuyển chọn đề tài NCKH**

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ thời điểm Tổng Kiểm toán nhà nước ký Quyết định phê duyệt danh mục đề tài và phân bổ kinh phí sự nghiệp khoa học, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán có trách nhiệm tổng hợp kết quả xét chọn, tuyển chọn và công bố công khai trên Trang thông tin điện tử của Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.

**Điều 18. Hoàn thiện đề cương, thuyết minh đề tài NCKH**

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả xét chọn, tuyển chọn đề tài NCKH, cá nhân đăng ký chủ nhiệm, tổ chức đăng ký chủ trì thực hiện đề tài NCKH có trách nhiệm hoàn thiện đề cương, thuyết minh gửi Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán để tổng hợp.

**Điều 19. Phê duyệt kết quả xét chọn, tuyển chọn đề tài NCKH**

1. Căn cứ đề cương, thuyết minh đã hoàn thiện, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán trình Tổng Kiểm toán nhà nước ký Quyết định phê duyệt nhiệm vụ các đề tài NCKH.

2. Quyết định phê duyệt nhiệm vụ các đề tài NCKH của Tổng Kiểm toán nhà nước có tính bắt buộc đối với đơn vị thực hiện đề tài và các Chủ nhiệm đề tài NCKH. Mọi thay đổi, điều chỉnh nhiệm vụ, thời gian nghiên cứu, Chủ nhiệm đề tài NCKH, đơn vị thực hiện phải được sự đồng ý của Tổng Kiểm toán nhà nước bằng văn bản.

3. Quyết định phê duyệt nhiệm vụ các đề tài NCKH của Tổng Kiểm toán nhà nước là căn cứ pháp lý cho việc ký kết hợp đồng với tổ chức, cá nhân được xét chọn, tuyển chọn thực hiện đề tài NCKH.

**Điều 20. Thời gian thực hiện đề tài NCKH**

Thời gian thực hiện đề tài NCKH cấp Bộ tối đa không quá 18 tháng. Thời gian thực hiện đề tài NCKH cấp cơ sở tối đa không quá 15 tháng. Tùy theo quy mô và tính chất phức tạp của từng đề tài NCKH, Tổng Kiểm toán nhà nước sẽ quyết định thời gian cụ thể đối với các trường hợp đặc biệt.

**Chương IV**

**ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU KẾT QUẢ ĐỀ TÀI NCKH**

**Điều 21. Đánh giá, nghiệm thu kết quả đề tài NCKH**

Đánh giá, nghiệm thu kết quả đề tài NCKH cấp Bộ được tiến hành 02 bước: bước thẩm định và bước nghiệm thu chính thức. Đánh giá, nghiệm thu kết quả đề tài NCKH cấp Cơ sở được tiến hành 01 bước: bước nghiệm thu chính thức để xác định kết quả nghiên cứu.

**Điều 22. Thẩm định kết quả đề tài NCKH cấp Bộ**

1. Sau khi hoàn thành nghiên cứu đề tài NCKH, chủ nhiệm đề tài NCKH nộp cho Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, báo cáo tóm tắt và các sản phẩm, tài liệu theo thuyết minh và hợp đồng thực hiện đề tài NCKH để tổ chức thẩm định.

2. Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán ký quyết định thành lập Tổ thẩm định trên cơ sở ý kiến phê duyệt của Tổng Kiểm toán nhà nước để tổ chức thẩm định đề tài NCKH cấp Bộ.

3. Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi có ý kiến thẩm định của các thành viên Tổ thẩm định, Chủ nhiệm đề tài NCKH có trách nhiệm chỉnh sửa, hoàn thiện kết quả nghiên cứu theo ý kiến của Tổ thẩm định và gửi lại Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán để tổ chức nghiệm thu cấp Bộ.

**Điều 23. Nguyên tắc đánh giá, nghiệm thu kết quả**

1. Đề tài NCKH hoàn thành phải được nghiệm thu kết quả trước khi thanh lý Hợp đồng. Việc đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH phải trên cơ sở đánh giá của Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu (gọi tắt là Hội đồng đánh giá, nghiệm thu).

 2. Việc đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH làm việc theo nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch, nghiêm túc, khách quan, công bằng và căn cứ vào Hợp đồng đã ký giữa Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán với chủ nhiệm đề tài NCKH.

 3. Khi đánh giá xếp loại kết quả của đề tài NCKH phải dựa trên cơ sở đánh giá toàn diện, căn cứ vào mục tiêu, nội dung, phương pháp, cơ sở lý luận và thực tiễn, tiến độ thực hiện đề tài, chú trọng chất lượng khoa học của đề tài NCKH.

 4. Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH thực hiện nhiệm vụ thông qua phiên họp của Hội đồng có sự trao đổi ý kiến của các thành viên, ý kiến nhận xét bằng văn bản của 2 phản biện. Các thành viên Hội đồng nghiệm thu bỏ phiếu kín để đánh giá, xếp loại kết quả của đề tài NCKH và phải chịu trách nhiệm về ý kiến của mình.

**Điều 24. Đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH**

1. Hồ sơ đánh giá, nghiệm thu của đề tài NCKH bao gồm:

a) Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu;

b) Các sản phẩm, tài liệu theo thuyết minh và hợp đồng thực hiện đề tài NCKH (kèm theo danh mục sản phẩm);

c) Hợp đồng khoa học ký kết giữa Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán với chủ nhiệm đề tài NCKH (bản sao);

d) Bản giải trình của Ban chủ nhiệm đề tài NCKH về việc tiếp thu ý kiến thẩm định của các thành viên Tổ thẩm định.

2. Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH có tối thiểu 7 thành viên (đối với đề tài NCKH cấp Bộ), tối thiểu 5 thành viên (đối với đề tài NCKH cấp Cơ sở) và một thư ký hành chính giúp việc Hội đồng.

a) Thẩm quyền thành lập Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH

- Tổng Kiểm toán nhà nước ký quyết định thành lập Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đối với đề tài NCKH cấp Bộ;

- Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán ký quyết định thành lập Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đối với đề tài NCKH cấp cơ sở.

b) Thành phần và trách nhiệm của thành viên Hội đồng đánh giá, nghiệm thu

Thành viên Hội đồng đánh giá, nghiệm thu là những nhà khoa học, nhà quản lý có năng lực, uy tín, am hiểu lĩnh vực chuyên môn của đề tài NCKH nhưng không phải là những thành viên tham gia thực hiện đề tài NCKH.

Các thành viên Hội đồng đánh giá, nghiệm thu có nhiệm vụ: xem xét, đánh giá kết quả của đề tài NCKH bằng văn bản; đề xuất các vấn đề bổ sung, sửa đổi nhằm hoàn chỉnh các sản phẩm của đề tài NCKH.

3. Phiên họp của Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH cấp Bộ được tiến hành khi có đủ các điều kiện sau:

a) Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá, nghiệm thu;

b) Hồ sơ đánh giá, nghiệm thu đầy đủ và hợp lệ;

c) Có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng đánh giá, nghiệm thu có mặt tại phiên họp, trong đó có Chủ tịch Hội đồng, ủy viên thư ký và ít nhất 01 uỷ viên phản biện;

d) Có ý kiến nhận xét bằng văn bản (PHỤ LỤC 11) của các uỷ viên phản biện và các ủy viên khác;

đ) Chủ nhiệm và Thư ký đề tài NCKH phải có mặt để giải đáp các câu hỏi của Hội đồng đánh giá, nghiệm thu.

4. Chương trình họp Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH (PHỤ LỤC 12) bao gồm:

a) Đại diện Văn phòng Hội đồng khoa học KTNN hoặc đại diện đơn vị chủ trì đề tài NCKH công bố Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH, giới thiệu thành phần Hội đồng và các đại biểu tham dự.

b) Chủ tịch Hội đồng đánh giá, nghiệm thu chủ trì phiên họp.

c) Đại diện Ban chủ nhiệm đề tài NCKH báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện đề tài NCKH.

d) Các phản biện đọc nhận xét và nêu câu hỏi.

đ) Các ủy viên Hội đồng đánh giá, nghiệm thu và những người tham dự phát biểu ý kiến và nêu câu hỏi.

e) Chủ nhiệm đề tài NCKH giải trình và trả lời câu hỏi.

g) Trên cơ sở ý kiến góp ý, nhận xét của các thành viên; Hội đồng tiến hành thảo luận và chấm điểm đề tài NCKH (PHỤ LỤC 13, PHỤ LỤC 14); dựa vào mức điểm trung bình cộng của Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH được xếp theo 04 mức sau:

- Xuất sắc (Từ 85 đến 100 điểm);

- Khá (Từ 65 đến 84 điểm);

- Đạt (Từ 50 đến 64 điểm);

- Không đạt (Dưới 50 điểm).

h) Chủ tịch Hội đồng đánh giá, nghiệm thu công bố kết luận cuộc họp Hội đồng đánh giá, nghiệm thu. Biên bản họp Hội đồng đánh giá, nghiệm thu (PHỤ LỤC 15).

5. Đối với các đề tài xếp loại từ mức Đạt trở lên, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tổ chức nghiệm thu, chủ nhiệm tiến hành sửa chữa, hoàn thiện kết quả nghiên cứu theo ý kiến kết luận của Hội đồng đánh giá, nghiệm thu và gửi lại cho Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.

6. Đối với các đề tài xếp loại Không đạt, chủ nhiệm có trách nhiệm chỉnh sửa, hoàn thiện các kết quả nghiên cứu theo ý kiến đóng góp của Hội đồng đánh giá, nghiệm thu trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày họp nghiệm thu lần thứ nhất. Quá thời hạn 60 ngày nếu chủ nhiệm không hoàn thiện kết quả nghiên cứu để tiến hành nghiệm thu lần thứ hai, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán kiến nghị Tổng Kiểm toán nhà nước có hình thức xử lý trách nhiệm và tiến hành thanh lý hợp đồng NCKH theo quy định hiện hành của pháp luật.

7. Nếu nghiệm thu lần thứ hai không đạt, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán kiến nghị Tổng Kiểm toán nhà nước cho phép thanh lý hợp đồng NCKH theo quy định hiện hành của pháp luật.

8. Các đề tài NCKH nộp sản phẩm chậm hơn tiến độ quy định trong hợp đồng sẽ không được đánh giá xếp loại Xuất sắc.

**Điều 25. Giao nộp sản phẩm và thanh lý Hợp đồng**

1. Sau khi Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đánh giá hoàn thành đề tài từ đạt yêu cầu trở lên, chủ nhiệm đề tài NCKH có trách nhiệm nộp lại cho Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán 05 bộ sản phẩm kết quả nghiên cứu đã được chỉnh sửa, hoàn thiện theo yêu cầu của Hội đồng đánh giá, nghiệm thu. Mỗi bộ sản phẩm bao gồm: Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, báo cáo tóm tắt, các sản phẩm khoa học trung gian (theo thuyết minh và hợp đồng nghiên cứu), bản điện tử các kết quả và sản phẩm nghiên cứu (sử dụng phông chữ tiếng Việt của bộ mã ký tự Unicode theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN6909:2001, cỡ chữ 14, ghi trên đĩa quang CD (dạng PDF, không đặt mật khẩu). Trước khi nộp sản phẩm lưu trữ sẽ được Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán thẩm định về việc tiếp thu ý kiến Hội đồng đánh giá, nghiệm thu.

2. Hồ sơ kết quả thực hiện đề tài NCKH được lưu trữ tại Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế thuộc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán bao gồm:

a) Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá, nghiệm thu;

b) Văn bản đánh giá của các thành viên Hội đồng đánh giá, nghiệm thu;

c) Phiếu xếp loại của các thành viên Hội đồng đánh giá, nghiệm thu;

d) Biên bản họp Hội đồng đánh giá, nghiệm thu;

đ) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, báo cáo tóm tắt, các sản phẩm khoa học;

e) Bản điện tử lưu trữ toàn bộ các kết quả và sản phẩm nghiên cứu.

 3. Trên cơ sở đánh giá nghiệm thu kết quả và báo cáo chi tiết thực hiện chi tiêu tài chính của đề tài NCKH, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán tổ chức kiểm tra hồ sơ, chứng từ chi tiêu tài chính của đề tài NCKH và làm thủ tục thanh lý Hợp đồng. Chủ nhiệm đề tài NCKH có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ, chứng từ chi tiêu tài chính của đề tài NCKH và chủ động tiến hành thủ tục thanh lý Hợp đồng nhanh chóng, ngay sau khi nghiệm thu kết quả hoàn thành.

**Điều 26. Thanh lý đề tài NCKH**

1. Việc thanh lý đề tài NCKH được tiến hành nếu có một trong các trường hợp sau:

a) Có văn bản đề nghị thanh lý của tổ chức thực hiện đề tài NCKH.

b) Có kết quả đánh giá của Hội đồng nghiệm thu lần thứ hai ở mức “Không đạt”.

c) Chậm tiến độ quá 6 tháng so với hợp đồng (Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Hội đồng khoa học KTNN quyết định).

2. Hội đồng tư vấn thanh lý đề tài NCKH do Tổng Kiểm toán nhà nước thành lập, có tối thiểu 7 thành viên, trong đó có 01 chủ tịch, 01 thư ký và các ủy viên. Thành viên Hội đồng tư vấn thanh lý đề tài NCKH là đại diện Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán, đại diện đơn vị thực hiện đề tài NCKH, các nhà khoa học thuộc lĩnh vực nghiên cứu của đề tài NCKH.

3. Kết quả họp Hội đồng tư vấn thanh lý đề tài NCKH thể hiện bằng Biên bản họp Hội đồng tư vấn thanh lý đề tài NCKH (PHỤ LỤC 16) phải được công khai và có sự xác nhận của Chủ tịch Hội đồng, Thư ký Hội đồng và Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.

**Chương V**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 27. Điều khoản thi hành**

Các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia quản lý và thực hiện các đề tài NCKH của KTNN có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc hoặc phát sinh mới, các đơn vị, cá nhân phản ánh về Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán để tổng hợp trình Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

|  |
| --- |
| **FILE ĐƯỢC ĐÍNH KÈM THEO VĂN BẢN** |